| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LƯƠNG SƠN**<br>**TỈNH HÒA BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 16/2024/QĐST-DS | *Lương Sơn, ngày 18 tháng 07 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 07 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2024/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2024.

## XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ (P); địa chỉ: Số B N, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Đình L; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

*Đại diện theo ủy quyền:*

- Ông Mai Xuân T- Chức vụ: Giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản (theo giấy ủy quyền số 10771/UQ-PVB ngày 10/06/2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

- Bà Hồ Việt H – Chức vụ: Phó giám đốc khối quản lý và tái cấu trúc tài sản (theo giấy ủy quyền số 2259/QU-PVB, ngày 06/02/2023);

- Bà Nguyễn Minh H1 – Chức vụ: Chuyên viên Tố tụng – Phòng quản lý khách hàng Cá nhân Miền B – Khối quản lý và tái cấu trúc tài sản – P (theo giấy ủy quyền số 28310/UQ-PVB ngày 18/12/2023 của ông Mai Xuân T).

**- Bị đơn:**

1. Ông Bùi Trung K; sinh năm 1976; trú tại: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

2. Bà Nguyễn Thị H2; sinh năm 1979; trú tại: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Bùi Trung K và bà Nguyễn Thị H2 có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ, tổng số tiền tạm tính đến ngày 10/07/2024 là 603.778.242 (Sáu trăm linh ba triệu, bảy trăm bảy mươi tám nghìn, hai trăm bốn mươi hai) đồng, trong đó: Nợ gốc: 578.125.000 ( năm trăm bảy mươi tám triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn) đồng, nợ lãi 25.663.242 (hai mươi lăm triệu, sáu trăm sáu mươi ba nghìn, hai trăm bốn mươi hai) đồng.

- Kể từ ngày 11/07/2024 ông Bùi Trung K và bà Nguyễn Thị H2 còn phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ các khoản nợ lãi và phí phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 4008/2019/HĐTD/PVB-TTBHN, ngày 28/08/2019.

- Trường hợp ông Bùi Trung K và bà Nguyễn Thị H2 không thanh toán ngay toàn bộ nghĩa vụ nợ, thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất của bên thế chấp đối với thửa đất theo giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất Số CN 829651, số vào sổ cấp giấy chứng nhận: CH 01588 do Ủy ban nhân dân huyện L cấp ngày 21/06/2019 cho ông Bùi Trung K và bà Nguyễn Thị H2 để thu hồi nợ

- Nếu số tiền thu được từ việc phát mại tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán toàn bộ nghĩa vụ nợ của ông Bùi Trung K và bà Nguyễn Thị H2 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thì ông Bùi Trung K và bà Nguyễn Thị H2 vẫn tiếp tục có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

Về án phí: Ông Bùi Trung K và bà Nguyễn Thị H2 tự nguyện nộp 14.075.000 *(mười bốn triệu, không trăm bảy mơi lăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ 15.146.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0001302, ngày 13/05/2024.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4**. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn;
- Cổng thông tin TAND;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**VŨ TRƯỜNG GIANG**